

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**



**Dự thảo**

# **TÀI LIỆU**

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

**Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2019**



**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2019**

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
2. Thông báo đề cử ứng viên Hội đồng quản trị.
3. Mẫu đăng ký dự họp.
4. Mẫu ủy quyền.
5. Mẫu đề cử, ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị.
6. Mẫu sơ yếu lý lịch ứng viên Hội đồng quản trị.
7. Mẫu Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.
8. Chương trình Đại hội.
9. Quy chế làm việc tại Đại hội.
10. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 của Tổng Giám đốc.
11. Báo cáo tổng kết của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018.
12. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
13. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (*kèm BCTC 2018 tóm tắt đã được kiểm toán*).
14. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
15. Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019; Thù lao Hội đồng quản trị; Quỹ thưởng Ban điều hành.
16. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.
17. Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.
18. Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
19. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
20. Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.
21. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

**THÔNG BÁO****Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019****Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

1. **Thời gian:** Vào lúc 8<sup>h</sup>30, Thứ Sáu ngày 12 tháng 04 năm 2019.
2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty, Đường số 9 - KCN Biên Hòa 1 - Phường An Bình - Thành phố Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai.
3. **Nội dung Đại hội:**
  - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, mục tiêu SXKD năm 2019;
  - Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát;
  - Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
  - Thông qua các tờ trình của Hội đồng quản trị;
  - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT;
  - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
4. **Thành phần tham dự:** Cổ đông hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Thiết bị điện tại thời điểm chốt Danh sách ngày 27-03-2019 (Ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam).
5. **Tài liệu Đại hội:**
  - Gửi kèm theo Thông báo: Mẫu Giấy đăng ký tham dự Đại hội; Mẫu Giấy ủy quyền.
  - Các tài liệu khác, Quý cổ đông vui lòng truy cập website của Công ty: [www.thibidi.com.vn](http://www.thibidi.com.vn), mục “Đại hội đồng cổ đông”.
  - Tài liệu bằng văn bản sẽ được gửi các cổ đông khi dự Đại hội.
6. **Đăng ký tham gia Đại hội:** Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông:
  - Xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm Thông báo) về Công ty **trước 15<sup>h</sup>00’ - Thứ Ba, ngày 09-04-2019.**
  - Gửi trực tiếp hoặc Fax theo địa chỉ:
    - **Phòng Tài chính kế toán - Công ty cổ phần Thiết bị điện.**
    - Địa chỉ: Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.
    - Điện thoại: (0251) 3 836 443; Fax: (0251) 3 836 070.

Hoặc gửi thư điện tử về địa chỉ: [dangtrinh.thibidi@gmail.com](mailto:dangtrinh.thibidi@gmail.com)
7. **Các vấn đề khác:**
  - Cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm.
  - Cổ đông/người được ủy quyền hợp pháp khi đến dự Đại hội cần xuất trình: Bản gốc CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu; Bản gốc Giấy ủy quyền có đóng dấu treo của Công ty (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội); Bản gốc Thông báo mời họp.
  - Việc gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT: Quý cổ đông vui lòng xem và thực hiện theo Thông báo bầu cử bổ sung HĐQT.
  - Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp Đại hội do người tham dự tự chi trả.

Trân trọng !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**Nguyễn Trọng Tiếu**



....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

## GIẤY ĐĂNG KÝ

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Tên cổ đông: .....

Mã số cổ đông: .....

Số CMND/CNĐKKD:..... - Ngày cấp: ..... - Nơi cấp: .....

Địa chỉ liên hệ:.....

Số điện thoại:..... - Fax: .....

Người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là tổ chức): .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu người đại diện theo pháp luật: .....

Cấp ngày:..... - Tại:.....

Là cổ đông của Công ty cổ phần Thiết bị điện, đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty vào lúc 08h30' - Thứ Sáu ngày 12-04-2019 như sau:

Tham dự trực tiếp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Số CP sở hữu: .....CP (Bằng chữ: .....

.....).

Ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

(Người được tôi/chúng tôi ủy quyền sẽ xuất trình bản gốc Giấy ủy quyền và bản gốc Thông báo mời họp theo mẫu cho Ban tổ chức Đại hội trước khi tham dự họp).

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan sẽ tuân thủ và thực hiện đúng các quy định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Quý Công ty.

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Ghi chú:**

Giấy đăng ký này đề nghị Quý Cổ đông gửi về Công ty trước **15h00'** – Thứ Ba, ngày **09-04-2019** theo địa chỉ sau:

1. Công ty cổ phần Thiết bị điện.

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1 – Đường số 9 – Phường An Bình - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai.

2. Hoặc cổ đông có thể Fax về số: (0251) 3 836 070

ĐT liên hệ: 0903 178 071 (Mr Trình)



....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

## GIẤY ỦY QUYỀN

*Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019*

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

### 1. Bên ủy quyền:

Tên cổ đông: .....  
Số CMND/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN): .....  
Ngày cấp: ..... Nơi cấp: ..... Số điện thoại: .....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần. *Bằng chữ:* .....  
Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức: .....  
Số CMND của người đại diện: ..... Ngày, nơi cấp: .....

### 2. Bên được ủy quyền:

2.1 Tên cá nhân: .....  
Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: .....  
Nơi cấp: ..... Số điện thoại: .....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
(Trường hợp một cổ đông ủy quyền cho nhiều người nhận ủy quyền thì lập danh sách theo mẫu kèm theo).



### Hoặc

2.2 Ủy quyền cho một (01) trong những thành viên Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Thiết bị điện (HĐQT) sau: (*đánh dấu X vào ô vuông*)

- Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Chủ tịch HĐQT
- Ông Phan Ngọc Thảo – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Cao Hoàng Phát – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Hiếu – Thành viên HĐQT
- Ông Lê Chí Hòa – Thành viên HĐQT

### Nội dung ủy quyền:

- *Số cổ phần ủy quyền:* ..... cổ phần. *Bằng chữ:* .....
- *Phạm vi ủy quyền:* Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thiết bị điện và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Bên được ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho người thứ ba. Bên ủy quyền là cá nhân chỉ ủy quyền tối đa cho một (01) người. Bên ủy quyền là tổ chức nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền tối đa năm (05) người theo nguyên tắc mỗi 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được quyền ủy quyền cho một (01) người.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện và các quy định của Ban Tổ chức Đại hội.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi đính kèm Bản photocopy CMND/Hộ chiếu (hoặc GCNĐKDN) của Bên ủy quyền và có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết thúc.

**BÊN ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**THÔNG BÁO****Về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT****Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị để bầu thêm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2019 - 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty như sau:

**1. Lý do bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024**

- Ngày 07/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và không tham gia HĐQT của ông NGUYỄN TRỌNG TIÊU kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
- Ngày 26/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm không tham gia HĐQT của ông CAO HOÀNG PHÁT, Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
- Ngày 26/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm không tham gia HĐQT của ông NGUYỄN VĂN HIẾU, Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
- Ngày 26/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm không tham gia HĐQT của ông LÊ CHÍ HOÀ kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

**2. Số lượng, tiêu chuẩn và cách thức bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

**2.1) Số lượng:** Bầu bổ sung thành viên HĐQT theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thiết bị điện và qui định của pháp luật.

**2.2) Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:** Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện, cụ thể như sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của công ty.
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.

**2.3) Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

**a) Đề cử thành viên Hội đồng quản trị:**

- Cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2.2 Thông báo này được quyền làm Giấy đề cử (theo mẫu đính kèm Thông báo này) gửi tới Công ty để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị.
- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;



- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b) *Ứng cử vào HĐQT:*

Người ứng cử thành viên Hội đồng quản trị thỏa mãn tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 2.2 Thông báo này phải làm Giấy ứng cử (theo mẫu đính kèm Thông báo này) gửi tới Công ty để báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông.

**3. Thủ tục ứng cử, đề cử:**

Cổ đông, nhóm cổ đông có đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu ứng cử, đề cử thành viên HĐQT gửi Hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện hoặc fax về trụ sở Công ty **trước 12 giờ 00', Thứ Ba, ngày 09/04/2019**, theo địa chỉ:

- **Công ty cổ phần Thiết bị điện.**

Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai.

Điện thoại: (0251) 3 836 443; Fax: (0251) 3 836 070

- **Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:**

- Giấy ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT (theo mẫu đính kèm);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (mẫu đính kèm);
- Bản sao hợp lệ: CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn, trình độ văn hóa.
- Tài liệu chứng minh/xác nhận số cổ phần sở hữu hoặc ủy quyền sở hữu liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ngày 27/03/2019).

Các Hồ sơ đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị được gửi đến Công ty không đủ các loại văn bản nêu trên được xem là không hợp lệ và không được đưa vào danh sách ứng cử viên chính thức để trình Đại hội đồng cổ đông Công ty để tiến hành bầu cử. Người ứng cử/đề cử thành viên HĐQT chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của nội dung hồ sơ ứng cử/đề cử của mình.

Trân trọng !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Tiếu**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



-----o0o-----

....., ngày..... tháng..... năm 2019

**GIẤY ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi: HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Tôi/Chúng tôi là các cổ đông, bao gồm:

Stt	Họ và tên	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Tương đương % tổng số CP có quyền biểu quyết	Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty thiết bị điện nhiệm kỳ 2019-2024, Tôi/chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Thiết bị điện nhiệm kỳ 2019-2024.

Tôi/Chúng tôi cam kết những thông tin mà tôi/chúng tôi cung cấp là đúng sự thật và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty nếu có sai sót.

Trân trọng !

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----



**GIẤY ỨNG CỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Kính gửi:* HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Tên cổ đông:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần, tương ứng. .... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin tự ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty cổ phần Thiết bị điện.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Thiết bị điện.

Tôi xin cam đoan các thông tin mà tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu mọi trách nhiệm trước Công ty cổ phần thiết bị điện và pháp luật nếu có sai sót.

Xin trân trọng cảm ơn !

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

Cổ đông ứng cử

(ký và ghi rõ họ tên)

Ảnh chân dung  
4 x 6  
(dán ảnh  
vào vị trí này)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**Ứng cử thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện**

- Họ và tên: .....
- Giới tính: .....
- Ngày, tháng, năm sinh: .....
- Nơi sinh: .....
- Quốc tịch: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....  
Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
- Quê quán: .....
- Địa chỉ thường trú: .....
- Chỗ ở hiện tại: .....
- Trình độ văn hóa: .....
- Trình độ chuyên môn: .....
- Hành vi vi phạm pháp luật: .....
- Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): .....  
.....  
Địa chỉ: .....
- Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Thiết bị điện: .....
- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:



Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú

- Số CP nắm giữ: ....., chiếm .....% vốn điều lệ, trong đó:
  - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: .....  
.....  
.....
  - Cá nhân sở hữu: .....

17. Các cam kết nắm giữ (nếu có): .....

18. Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt	Tên cá nhân/ tổ chức	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý trương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): .....

20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mã số dự họp:



**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

# **THẺ BIỂU QUYẾT**

Tên cổ đông :

Số CMND/Hộ chiếu/  
GCNĐKKD :

Số cổ phần biểu quyết (CP) : **10.000**

# MẪU PHIẾU BẦU HỢP LỆ

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN



Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2019

### PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1) Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã số cổ đông : XXX
- Tên cổ đông : XXX
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu ĐKDN : XXX
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (Z) : 200.000 Cổ phần
- Số thành viên HĐQT bầu bổ sung : Y Người
- Tổng số quyền bầu ( $X=Z \times Y$ ) : X Quyền

#### 2) Phân bầu cử:

Stt	Họ và tên ứng viên (ứng cử; đề cử) TV.HĐQT	Số quyền bầu
1		
2		
3		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>≤ X Quyền</b>

**CỔ ĐÔNG BẦU CỬ**  
(Ký tên)

#### 3) Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền biểu quyết hết toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu của mình cho **Y ứng viên** trong danh sách ứng viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ thành viên nào. Tổng số quyền bầu cho Y ứng viên không được quá quyền bầu ghi ở **phần 1 thông tin cổ đông**.
- Không bầu cho ứng viên nào phải có dấu **gạch (x) vào ô số quyền bầu** của ứng viên đó.



**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Thời gian** : 8h30' - Thứ Sáu, ngày 12 tháng 04 năm 2019

**Địa điểm** : Hội trường Công ty cổ phần Thiết bị điện - Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**Nội dung** :

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
<b>Khai mạc Đại hội</b>			
1	8h30'-8h35'	Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội	Ban tổ chức
2	8h35'-8h40'	Báo cáo Biên bản kiểm tra thủ tục triệu tập Đại hội và tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban tổ chức
3	8h40'-8h45'	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ban tổ chức
4	8h45'-8h50'	Chủ tọa Đại hội chỉ định Đoàn thư ký Đại hội	Chủ tọa Đại hội
5	8h50'-9h00'	Bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội	Chủ tọa Đại hội
<b>Nội dung Đại hội</b>			
1	9h00'- 9h05'	Thông qua Chương trình Đại hội	Chủ tọa Đại hội
2	9h05'- 9h15'	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Chủ tọa Đại hội
3	9h15'- 9h25'	Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 của Tổng Giám đốc	UV. HĐQT
4	9h25'- 9h35'	Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018	UV. HĐQT
5	9h35'- 9h45'	Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018	BKS
6	9h45'- 9h50'	Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán	UV. HĐQT
7	9h50'- 9h55'	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	UV. HĐQT
8	9h55'- 10h00'	Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019; Thù lao Hội đồng quản trị; Quỹ thưởng Ban điều hành	UV. HĐQT
9	10h00'- 10h05'	Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019	UV. HĐQT
10	10h05'- 10h10'	Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX	UV. HĐQT
11	10h10'- 10h30'	Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát	UV. HĐQT

<b>STT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thực hiện</b>
12	10h30' – 10h45'	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết	-
13	10h45' - 11h15'	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	UV. HĐQT
		Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc tổng hợp kết quả đề cử/ứng cử ứng viên để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</li> <li>- Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</li> </ul>	Chủ tọa Đại hội
14	11h15' - 11h30'	Nghỉ giải lao	-
15	11h30' - 11h45'	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (<i>Biên bản kiểm phiếu</i>)</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội</li> </ul>	Ban kiểm phiếu
16	11h45' - 12h00'	Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Đoàn Thư ký
17	12h00'	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiểu**





**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**  
**Ngày 12 tháng 04 năm 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Chủ tọa Đại hội xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1) Phạm vi và đối tượng áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Quy chế này quy định: nguyên tắc làm việc, trật tự Đại hội, điều kiện tham dự Đại hội, điều kiện tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của: cổ đông, người đại diện tham dự Đại hội và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; Phương thức biểu quyết và thông qua các nội dung Đại hội.

**2) Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

- Công khai, công bằng, dân chủ.
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cổ đông, của Công ty.
- Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

**3) Trật tự Đại hội**

- Người tham dự ngồi tại vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong phòng họp.
- Điện thoại không để chế độ chuông.
- Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.
- Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.

**4) Điều kiện tham dự Đại hội**

- Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông có tên trên Danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội, có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
- Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông phải xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu, bản gốc Thông báo mời họp, bản gốc giấy ủy quyền (nếu thuộc trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

**II. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI**

**1) Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội**

- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế được Đại hội thông qua.
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và quyết định theo đa số phiếu.
- Hướng dẫn các cổ đông/người đại diện của cổ đông thảo luận, biểu quyết các nội dung của Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Trả lời những vấn đề Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.

- Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp.
- Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp Đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định theo quy định tại Điều lệ.
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

## **2) Trách nhiệm của Đoàn Thư ký**

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua tại Đại hội.
- Tổng hợp và kiểm tra việc biểu quyết của các cổ đông, thông báo kết quả biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.
- Soạn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
- Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa các phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông/người đại diện của cổ đông; nhận thư, tài liệu liên quan đến Đại hội.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông tại Đại hội.

## **3) Trách nhiệm của Ban thẩm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu**

### **a. Nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông:**

- Thẩm tra tư cách cổ đông có đủ điều kiện tham gia Đại hội.
- Phát các tài liệu cho cổ đông/người đại diện của cổ đông.
- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông.
- Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước Đại hội đồng cổ đông
- Xem xét, tuân thủ điều kiện tiên hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tuân theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### **b. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:**

- Phát phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, phổ biến, hướng dẫn các quy định, quy chế liên quan đến việc biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.
- Kiểm soát việc biểu quyết các nội dung, bầu cử của Đại hội.
- Kiểm Thẻ biểu quyết, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- Công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội.
- Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định

## **4) Quyền, nghĩa vụ của các cổ đông và người nhận ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội (sau đây gọi chung là “cổ đông”)**

### **a. Quyền**

- Được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và Tài liệu Đại hội.
- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc phạm vi chương trình Đại hội.

### **b. Nghĩa vụ**

- Tuân thủ Quy chế làm việc của Đại hội.
- Tham gia đóng góp vào các nội dung của Đại hội.
- Khi muốn phát biểu tại Đại hội, cổ đông phải giơ Thẻ biểu quyết và tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình đã được thông qua tại Đại hội.

### III. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

#### 1) Biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội được phát:  
**Một (01) Thẻ biểu quyết (màu vàng)**, dùng để biểu quyết những nội dung tại Đại hội:
  - Bầu Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội;
  - Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 của Tổng Giám đốc;
  - Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018;
  - Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;
  - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
  - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
  - Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019; Thù lao Hội đồng quản trị; Quỹ thưởng Ban điều hành;
  - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019;
  - Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX;
  - Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát
  - Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
  - Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
- Thẻ biểu quyết ghi rõ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, mã số dự họp, số Chứng minh nhân dân (CMND)/Hộ chiếu/Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN), số cổ phần biểu quyết và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Thiết bị điện tại góc trên bên trái.
- Với mỗi nội dung biểu quyết, cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết một (01) lần duy nhất (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến). Theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông/người đại diện của cổ đông tán thành sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/người đại diện của cổ đông không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết. Trường hợp cổ đông giơ Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần thì số cổ phần biểu quyết của cổ đông được tính là không hợp lệ.
- Các trường hợp việc biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết của cổ đông/người đại diện của cổ đông được coi là không hợp lệ:
  - Cổ đông/đại diện của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề.
  - Cổ đông/đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết một vấn đề.
- Ban kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

#### 2) Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và tuân thủ Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

### IV. ĐIỀU KIẾN THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

- Một (01) cổ phần phổ thông tương đương với một (01) quyền biểu quyết.
- Tỷ lệ biểu quyết để thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được quy định theo Điều lệ Công ty.

### V. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

- Khi cổ đông/người đại diện của cổ đông phát biểu, Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm giải đáp và/hoặc phân công giải đáp từng vấn đề. Các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết sẽ không được thảo luận lại.
- Mọi khiếu nại về kết quả kiểm phiếu chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Chủ tọa Đại hội sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra/vào Hội trường phải tuân theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội.
- Để Đại hội diễn ra nghiêm túc, chất lượng, đạt kết quả tốt, người tham gia Đại hội phải tắt điện thoại di động hoặc để điện thoại ở chế độ rung. Nếu có việc cần sử dụng điện thoại, người tham gia Đại hội phải ra ngoài nói chuyện để không ảnh hưởng đến Đại hội.
- Người tham gia Đại hội không hút thuốc trong hội trường; không được truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận của Đại hội.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua và áp dụng trong suốt thời gian tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Thiết bị điện.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiêu**



Số: 01/2019/BC-TBD

Đồng Nai, ngày 01 tháng 04 năm 2019

# BÁO CÁO

## TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 & MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

### Phần I KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

#### 1- TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2018

##### a) Thuận lợi:

- Năng lực sản xuất đáp ứng kịp thời tiến độ giao hàng.
- Tình hình xuất khẩu khả quan tại thị trường Lào và Campuchia.

##### b) Khó khăn:

- Lợi thế MBA Amorphous giảm, do ngành điện dừng thực hiện dự án JCM do Nhật tài trợ.
- Đầu tư mua sắm MBA phân phối cho ngành điện lực giảm mạnh trong năm 2018.
- Các công ty sản xuất MBA phía Bắc (HBT, HBA, HAVEC, MBT, SANAKY, HANAKA) thâm nhập thị trường miền Nam, thị trường bán lẻ ngày càng cạnh tranh gay gắt.

#### 2- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018:

(Căn cứ theo số liệu BCTC năm 2018 đã soát xét)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		Thực hiện năm 2017	So sánh tỷ lệ (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện		Thực hiện năm 2018 với kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018 với thực hiện năm 2017
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)	(4)=(2)/(1)	(5)=(2)/(3)
<b>I</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	Tỷ đồng	<b>2.600,00</b>	<b>2.220,28</b>	<b>2.547,70</b>	<b>85,40</b>	<b>87,15</b>
	Trong đó:						
	- Doanh thu thầu	Tỷ đồng	1.000,00	478,00	929,16	47,80	51,44
	- Doanh thu bán lẻ	Tỷ đồng	1.200,00	1.067,00	1.099,48	88,92	97,05
	- Doanh thu xuất khẩu	Tỷ đồng	150,00	162,00	103,54	108,00	156,46
	- Doanh thu khác	Tỷ đồng	250,00	513,00	415,52	205,20	123,46
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>410,00</b>	<b>301,52</b>	<b>410,21</b>	<b>73,54</b>	<b>73,50</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tỷ đồng	<b>328,00</b>	<b>238,75</b>	<b>321,03</b>	<b>72,79</b>	<b>74,37</b>
<b>IV</b>	<b>Lao động bình quân</b>	Người		<b>691</b>	<b>673</b>		
<b>V</b>	<b>Thu nhập bình quân</b>	Tr/ng/th		<b>16,22</b>	<b>16,60</b>		<b>97,71</b>

### 3- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

#### a) **Công tác kinh doanh, thị trường:**

- Năm 2018 nhu cầu mua sắm ngành điện giảm dẫn đến doanh số thầu giảm mạnh so với cùng kỳ 2017, một số khu vực ngành điện đang có xu hướng đầu tư trầm biến áp cho chủ đầu tư làm ảnh hưởng đến doanh số bán lẻ.
- Một số đối thủ cạnh tranh đã đầu tư vào sản xuất MBA Amorphous dẫn đến lợi thế về mặt kỹ thuật của THIBIDI không còn nữa, chủ yếu là đấu thầu về giá nên thị phần trong đấu thầu cũng giảm mạnh.

#### b) **Công tác R&D, thiết kế, công nghệ và đầu tư:**

- Thiết kế và chế tạo thành công các MBA tiêu chuẩn VN tiết kiệm vật tư, góp phần làm giảm giá thành.
- Chế tạo và thử nghiệm ngắn mạch thành công MBA Amorphous 560kVA tại phòng thử nghiệm KEMA- Hà Lan.
- Thiết kế và đưa vào sản xuất dây MBA xuất khẩu Campuchia, tiết kiệm vật tư giảm giá thành sản phẩm.
- Thiết kế và chế tạo thành công MBA xuất khẩu Úc.
- Đầu tư đổi mới công nghệ quấn dây cao thế hệ mới tự động lên cách điện lớp (2 máy).
- Sử dụng tem chống hàng giả ứng dụng công nghệ điện tử SMS tiên tiến nhất hiện nay cho toàn bộ sản phẩm do THIBIDI sản xuất, tem SMS được dán trong lý lịch và trực tiếp trên sản phẩm. Áp dụng cho cả sản phẩm trong nước và xuất khẩu.

#### c) **Công tác quản lý chất lượng, an toàn và PCCC:**

- Đảm bảo hệ thống quản lý chất lượng hoạt động hiệu quả, cập nhật nâng cấp hệ thống ISO 9001:2008 phiên bản 2015.
- Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật an toàn lao động luôn được chú trọng; Trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động theo đúng quy định; Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng; Thường xuyên kiểm tra, bổ sung phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy, nâng cao nghiệp vụ an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty và thực hiện tốt công tác 5S.

#### d) **Công tác kế toán tài chính:**

- Trong năm 2018, tình hình tài chính có biến động, cụ thể: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng chung của thị trường, ảnh hưởng của kế hoạch đầu tư mua sắm của các doanh nghiệp trong ngành điện.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm do lãi của các khoản đầu tư phát sinh trong kỳ giảm so với cùng kỳ năm trước; Chi phí tài chính tăng do dư nợ các khoản vay tại các ngân hàng tăng cao và lãi suất biến động tăng vào các tháng cuối năm.
- Tiếp tục kiểm soát tốt tình hình tài chính năm 2018. Duy trì mức độ ổn định và đủ tiềm lực, để có thể phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, đảm bảo báo cáo tài chính định kỳ được lập chính xác, tuân thủ công bố thông tin theo quy định.

#### e) **Công tác tổ chức và quản trị doanh nghiệp:**

- Tiếp tục duy trì và tạo được việc làm ổn định cho người lao động; Tiền lương hàng tháng được thanh toán đúng hạn, đúng quy định.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Thường xuyên tổ chức các đoàn an dưỡng; Chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.
- Phối hợp cùng các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và Công đoàn Công ty tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức đi tham quan, nghỉ mát để mọi người được nghỉ ngơi, giải trí, tạo được sự đoàn kết gắn bó cho người lao động.

#### f) **Công tác khác:**

- Năm 2018, Công ty duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội, phối hợp cùng Ban Chấp hành Đảng ủy, tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty tham gia vận động người lao động đóng góp xây dựng nhà tình thương, tặng quà cho các gia đình khó khăn địa phương (huyện Tân Phú),

Quỹ khuyến học, chăm sóc suốt đời 02 mẹ liệt sĩ và 01 bác bệnh binh tại huyện Nhơn Trạch – Đồng Nai.

## Phần II MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

### 1- DỰ ĐOÁN TÌNH HÌNH NĂM 2019

- Năm 2019 tình hình cung cấp và phân phối điện có khả năng thiếu hụt, điều này làm ảnh hưởng đến các nhà sản xuất thiết bị phân phối điện nói chung và THIBIDI cũng sẽ gặp không ít khó khăn.
- Với sản phẩm chất lượng cao và dịch vụ sau bán hàng tốt như hiện nay, có thể sẽ không đủ sức bù đắp cho giá bán cao hơn nhiều so với đối thủ trên thị trường, đây là sự thách thức lớn đối với THIBIDI trong năm 2019.
- Các công ty sản xuất MBA phía Bắc tiếp tục tràn vào thị trường miền Nam, đồng thời sự lớn mạnh về mặt chất lượng và số lượng của các nhà sản xuất phía Nam là một mối đe dọa lớn đối với THIBIDI.
- Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với tinh thần vượt khó, Công ty đã xây dựng mục tiêu kế hoạch cho năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

### 2- NHỮNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Chỉ tiêu năm 2019 <sup>(*)</sup>	
				Kế hoạch	Tỷ lệ % tăng (giảm)
(A)	(B)	(C)	(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
<b>I</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.220,00</b>	<b>2.900,00</b>	<b>30,63%</b>
	Trong đó:				
	- Doanh thu thầu	Tỷ đồng	478,00	1.015,00	112,34%
	- Doanh thu bán lẻ	Tỷ đồng	1.067,00	1.221,00	14,43%
	- Doanh thu xuất khẩu	Tỷ đồng	162,00	200,00	23,46%
	- Doanh thu khác	Tỷ đồng	513,00	464,00	-9,55%
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>302,38</b>	<b>280,50</b>	<b>-7,24%</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>241,15</b>	<b>224,40</b>	<b>-6,95%</b>

(\*) Kế hoạch 2019 bao gồm hợp nhất kết quả kinh doanh của công ty con.

### 3- ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN THỰC HIỆN MỤC TIÊU 2019

- Tiếp tục giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm qua việc cải tiến thiết kế, tiết kiệm vật tư và chi phí quản lý để tăng tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng quy chế bán hàng linh hoạt phù hợp với các đối tượng khách hàng và địa bàn khác nhau.
- Thực hiện xây dựng nhà xưởng mới tại khu công nghiệp Long Đức. Đẩy mạnh đầu tư thiết bị hiện đại, tự động hóa quá trình sản xuất nhằm tăng năng suất và giảm chi phí lao động.
- Phát triển thêm sản phẩm mới đồng hành với sản phẩm hiện tại theo nhu cầu của thị trường ngành điện.

### KẾT LUẬN

Năm 2018 đã qua, với những nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, với lòng quyết tâm của toàn thể đội ngũ CBCNV, Công ty đã vượt qua được những thử thách, cố gắng hoàn thành kế hoạch SXKD, tiếp tục giữ vững bước tiến trưởng thành cho thương hiệu THIBIDI trên thị trường.

Bên cạnh những kết quả và chuyển biến cố gắng đó, Công ty vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, tuy nhiên, bằng sự đồng tâm hiệp lực triển khai nhiệm vụ mới trong năm 2019,

Công ty Cổ phần Thiết bị điện sẽ tiếp tục phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, góp phần hoàn thành vào sự phát triển chung của Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX (GELEX Electric)

## **TỔNG GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- GELEX, GELEX Electric (b/c),
- Chủ tịch HĐQT THIBIDI (thay b/c),
- Lưu VT.





## **BÁO CÁO TỔNG KẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

### **1. Nhân sự HĐQT năm 2018**

- Trong năm 2018, HĐQT Công ty có sự thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:
  - + Ngày 17/04/2018, HĐQT nhiệm kỳ 2013 – 2018 kết thúc, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua danh sách đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023. Danh sách trúng cử HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm:
    1. Ông Nguyễn Trọng Tiểu - Chủ tịch
    2. Ông Phan Ngọc Thảo - Ủy viên – Tổng Giám đốc
    3. Ông Cao Hoàng Phát - Ủy viên – Phó Tổng Giám đốc
    4. Ông Nguyễn Văn Hiếu - Ủy viên – Phó Tổng Giám đốc
    5. Ông Lê Chí Hòa - Ủy viên
  - + Trong đó, có 03 thành viên điều hành và 02 thành viên không tham gia điều hành.
  - + Ngày 18/04/2018, HĐQT thống nhất bầu ông Nguyễn Trọng Tiểu làm Chủ tịch HĐQT Công ty theo Nghị quyết HĐQT số 09/2018/NQ-HĐQT.

### **2. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018**

- Trong năm 2018, thị trường tiêu thụ máy biến áp cạnh tranh khốc liệt kể cả phân khúc thị trường ngành điện và ngoài ngành điện.
- Tình hình tài chính có biến động mạnh, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng chung của thị trường, ảnh hưởng của kế hoạch đầu tư mua sắm của các doanh nghiệp trong ngành điện.
- Trước những khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội Đồng cổ đông giao, cụ thể: Doanh thu năm 2018 đạt 2.220, 28 tỷ đồng, đạt 87,15% so với số liệu thực hiện năm 2017 là 2.547,70 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 301,52 tỷ đồng, đạt 73,50% so với số liệu thực hiện năm 2017 là 410,21 tỷ đồng.

### **3. Hoạt động của HĐQT năm 2018**

- Năm 2018, HĐQT đã tổ chức đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 04/2018 và 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường vào tháng 01/2019, tiến hành nhiều phiên họp, ban hành nhiều Nghị quyết theo đúng quy định nhằm định hướng hoạt động và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình hoạt động của Công ty. Các nội dung thường kỳ như phê duyệt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh định kỳ, phê duyệt các văn bản liên quan tài chính, nhân sự, tiền lương, tổ chức Đại hội đồng cổ đông...
- Ngoài ra, các Nghị quyết HĐQT năm 2018 tập trung vào việc phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư, tổ chức và sắp xếp lại bộ máy làm việc, các bộ phận sản xuất của Công ty, tạm ứng cổ tức, lập dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất MBA tại Khu công

nghiệp Long Đức, Đồng Nai để chuẩn bị cho kế hoạch di dời nhà máy sản xuất khỏi KCN Biên Hòa 1 theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai...

- Các Nghị quyết HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt.
- Báo cáo về việc thực hiện nội dung Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX thực hiện mua tới 100% cổ phần THIBIDI theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01/2019/NQ-ĐHCĐBT ngày 16/01/2019 của THIBIDI:

Tại kỳ Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 16 tháng 01 năm 2019, ĐHCĐ đã thông qua nội dung Tờ trình về việc cho phép Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX (GELEX Electric) mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI với mục tiêu sở hữu đến mức tối đa 100% tổng vốn điều lệ thông qua hình thức mua khớp lệnh hoặc mua thỏa thuận theo quy định của Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) mà không thông qua thủ tục chào mua công khai và giao Hội đồng quản trị thực hiện. Hiện nay, Hội đồng quản trị vẫn đang tiến hành triển khai thực hiện theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua nêu trên. Đến thời điểm hiện tại, Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX vẫn đang trong quá trình tìm kiếm và thực hiện mua, hiện vẫn chưa mua thêm được cổ phần THIBIDI nào.

Theo đề nghị của Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX, Hội đồng quản trị kiến nghị tiếp tục thực hiện nội dung GELEX Electric mua/nhận chuyển nhượng cổ phiếu THI đến mức tối đa 100% tổng vốn điều lệ mà không thông qua thủ tục chào mua công khai theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01/2019/NQ-ĐHCĐBT ngày 16/01/2019 của THIBIDI nêu trên.

#### **4. Kết quả đạt được năm 2018**

##### **4.1 Công tác chỉ đạo, giám sát Ban điều hành**

- Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát mục tiêu và triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT một cách nghiêm túc và đầy đủ.

##### **4.2 Công tác đầu tư**

- Hiện nay, tính đến ngày 31/12/2018, THIBIDI có 01 công ty con, 01 công ty liên kết. Tại ngày 31/12/2018, Công ty sở hữu 51% vốn chủ sở hữu và 51% quyền biểu quyết trong công ty con này. Tại ngày 31/12/2018, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.
- Bên cạnh đó, HĐQT Công ty chủ trương tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, thiết bị và chuẩn bị di dời nhà máy. THIBIDI đã hoàn tất các thủ tục thuê đất tại Khu công nghiệp Long Đức - Xã Long Đức - Huyện Long Thành - Tỉnh Đồng Nai với diện tích đất thuê là 70.770,8 m<sup>2</sup> và đã đưa ra các phương án thiết kế chi tiết văn phòng, nhà xưởng sản xuất mới.

##### **4.3 Công tác tăng vốn**

- HĐQT nhất trí phê duyệt phương án phát hành 5.500 trái phiếu riêng lẻ, mệnh giá 100 triệu đồng, tăng qui mô vốn hoạt động theo Nghị quyết HĐQT số 01/2019/NQ-HĐQT ngày 30/01/2019 và được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 thông qua theo Nghị quyết Đại số 01/2018/NQ-ĐHCĐBT ngày 16/01/2019.
- Ngày 01/03/2019, hoàn thành việc phát hành trái phiếu riêng lẻ. Kết quả:
  - + Tổng số trái phiếu thực tế phát hành: 5.500 trái phiếu;
  - + Tổng giá trị trái phiếu phát hành: 550 tỷ đồng;
  - + Kỳ hạn: 03 năm;
  - + Mệnh giá: 100 triệu đồng;
  - + Loại hình trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp, không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản, không kèm chứng quyền;
  - + Hình thức trái phiếu: Trái Phiếu được phát hành và duy trì dưới hình thức bút toán ghi sổ;
  - + Lãi suất danh nghĩa và kỳ hạn trả lãi: (a) Lãi Suất áp dụng cho 03 tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành là: 10.5 %/năm; (b) Lãi Suất áp dụng cho Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất đầu tiên và 02 (hai) Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất liền sau Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất đầu tiên được xác định bằng (=) tổng của (i) 3.5%/năm và (ii) Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất đó, tối đa không vượt quá 10.5%/năm; (c) Lãi Suất áp dụng cho các Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất tiếp theo sau 03 (ba) Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất được nêu tại mục b Điều này được xác định bằng (=) tổng của (i) 3,5%/năm và (ii) Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Điều chỉnh Lãi Suất đó;
  - + Các tổ chức tham gia đợt phát hành: Bao gồm Tổ chức tư vấn và Đại lý phát hành trái phiếu: Công ty cổ phần Chứng khoán IB, Đại lý quản lý tài sản bảo đảm: Ngân hàng TMCP Tiên Phong, Đại lý Trái phiếu: Ngân hàng TMCP Tiên Phong

#### **4.4 Công tác quản lý cổ đông**

- Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để lưu ký tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày 28 tháng 12 năm 2018, Công ty có 482 cổ đông. Trong đó có 02 cổ đông lớn, bao gồm 01 tổ chức là Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX nắm giữ 34.546.969 cổ phần, tương đương 70,79% vốn điều lệ và 01 cá nhân là Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc nắm giữ 2.911.484 cổ phần, tương đương 5,97% vốn điều lệ. Công tác quản lý cổ đông được thực hiện theo đúng các qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

### **5. Kết luận**

- Thay mặt HĐQT, tôi xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Quý cổ đông, sự hỗ trợ tích cực của BKS, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua đã giúp HĐQT hoàn thành nhiệm vụ của mình.
- Mục tiêu năm 2019 của THIBIDI là tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng, ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tổng doanh thu đạt 2.400 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 260 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 25%.
- Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT xác định một số giải pháp chính như sau:
  - + Chỉ đạo việc triển khai đầu tư giai đoạn đầu tại Khu công nghiệp Long Đức đảm bảo đúng tiến độ, an toàn, hiệu quả và tuân thủ qui định pháp luật liên quan về quản lý đầu tư xây dựng..
  - + Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- + Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý và trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế cho các mặt hoạt động của Công ty.
- Kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.  
Trân trọng cảm ơn./.

***Nơi nhận:***

- Quý cổ đông;
- Đăng tải website Cty;
- HĐQT TCT (để b/c);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiểu**



- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật..

Ban Kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ được HĐQT, Ban điều hành, các đơn vị chức năng đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành:**

#### ***1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT)***

- Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành họp các phiên họp định kỳ và đột xuất cần thiết liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kịp thời chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng quy định, kịp thời, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật, đã được quy định tại Điều lệ Công ty. Căn cứ các Nghị quyết đã ban hành, HĐQT thực hiện việc Giám sát, đánh giá Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện.

- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018, mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức nhân sự năm 2018;

#### ***1.2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc (BTGD)***

- Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát mục tiêu và triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT một cách nghiêm túc và đầy đủ.

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc đúng nguyên tắc và mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Điều này được ghi nhận rõ ràng qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.

## **2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, BTGD**

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị và Công ty.

## **3. Thẩm định báo cáo tài chính**

Ban kiểm soát đã kiểm tra việc tuân thủ Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính của Công ty kết thúc ngày 31/12/2018.

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Xét trên phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty, như sau:

### **3.1 Một số chỉ tiêu SXKD chính thực hiện năm 2018**

*Đơn vị tính: VNĐ*

	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>So sánh TH/KH</b>
1	Doanh thu thuần	2.600.000.000.000	2.220.285.884.992	85,40%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	410.000.000.000	301.525.507.637	73,54%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế		238.756.123.438	

So với kế hoạch, doanh thu thực hiện năm 2018 không đạt chủ yếu từ lý do khách quan của thị trường.

## **Tóm tắt tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2018:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số cuối kỳ (31/12/2018)</b>
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>968.901.966.296</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	93.174.513.564
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	226.475.400.865
Hàng tồn kho	649.252.051.867
Tài sản ngắn hạn khác	-
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>1.121.167.039.893</b>
Các khoản phải thu dài hạn	611.462.620
Tài sản cố định	84.639.924.854
Tài sản dở dang dài hạn	4.541.813.585
Đầu tư tài chính dài hạn	896.217.450.315
Tài sản dài hạn khác	135.156.388.519
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2.090.069.006.189</b>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>963.766.181.489</b>
Nợ ngắn hạn	963.766.181.489
Nợ dài hạn	-
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.126.302.824.700</b>
Vốn chủ sở hữu	1.126.302.824.700
Nguồn kinh phí, quỹ khác	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.090.069.006.189</b>

### **4. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng đã rất cố gắng, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hiện tìm kiếm, đấu thầu các công trình ở phân khúc thị trường có vốn đầu tư tư nhân, Nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam để phát triển thị phần trong phân khúc thị trường này



Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đã được thực hiện trong năm 2018.

Ban kiểm soát kính trình trước Đại hội xem xét thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Lưu Công ty.

**TRẦN THỊ THU**



Số: 01/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

## TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 14 Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán hàng năm;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán (*chi tiết theo tài liệu đính kèm*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiếu**

Số tham chiếu: 61364104/20388803

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Thiết bị điện**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Thiết bị điện (“Công ty”) được lập ngày 25 tháng 2 năm 2019 và được trình bày từ trang 5 đến trang 32, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

### ***Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc***

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### ***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

### **Vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 2.1 của báo cáo tài chính riêng. Công ty đang trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 để đáp ứng các quy định về công bố thông tin hiện hành. Người sử dụng báo cáo tài chính riêng cần đọc báo cáo tài chính riêng kèm theo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất đã đề cập để có được đầy đủ thông tin về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và công ty con.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

### **Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính đó vào ngày 7 tháng 3 năm 2018.



Trần Nam Dũng  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CNĐKHN kiểm toán  
Số: 3021-2019-004-1



Dương Thị Nữ  
Kiểm toán viên  
Giấy CNĐKHN kiểm toán  
Số: 3796-2016-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2018

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>968.901.966.296</b>	<b>1.459.207.195.600</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>93.174.513.564</b>	<b>357.506.236.113</b>
111	1. Tiền		93.174.513.564	155.255.307.660
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	202.250.928.453
<b>130</b>	<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>226.475.400.865</b>	<b>479.825.829.569</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	206.569.289.325	459.401.952.031
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	10.827.873.249	3.608.379.744
136	3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác	7	13.844.850.387	26.214.423.155
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5, 6	(4.766.612.096)	(9.398.925.361)
<b>140</b>	<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>8</b>	<b>649.252.051.867</b>	<b>612.848.778.571</b>
141	1. Hàng tồn kho		649.252.051.867	612.857.370.605
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(8.592.034)
<b>150</b>	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		-	<b>9.026.351.347</b>
153	1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	-	9.026.351.347
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.121.167.039.893</b>	<b>529.023.756.750</b>
<b>210</b>	<b>I. Khoản phải thu dài hạn</b>		<b>611.462.620</b>	-
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	611.462.620	-
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>84.639.924.854</b>	<b>88.744.618.102</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	84.044.902.152	88.453.022.884
222	Nguyên giá		306.031.988.371	289.336.014.767
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(221.987.086.219)	(200.882.991.883)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	595.022.702	291.595.218
228	Nguyên giá		2.323.634.725	1.763.634.725
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.728.612.023)	(1.472.039.507)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>4.541.813.585</b>	-
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	4.541.813.585	-
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>12</b>	<b>896.217.450.315</b>	<b>300.000.000.000</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		290.671.200.000	
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết		468.497.825.645	-
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		137.048.424.670	300.000.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>135.156.388.519</b>	<b>140.279.138.648</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	134.394.405.267	137.552.338.102
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	28.3	761.983.252	2.726.800.546
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>2.090.069.006.189</b>	<b>1.988.230.952.350</b>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2018

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>963.766.181.489</b>	<b>842.211.977.295</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>963.766.181.489</b>	<b>803.624.357.978</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	165.084.346.423	266.350.175.972
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	12.751.422.658	3.824.134.069
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	23.501.254.274	11.723.380.501
314	4. Phải trả người lao động	17	33.741.810.428	36.110.400.331
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	2.902.354.341	9.182.164.076
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	3.516.015.278	11.340.951.392
320	7. Vay ngắn hạn	19	703.154.928.070	403.444.482.827
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	20	16.955.389.408	58.881.465.848
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		2.158.660.609	2.767.202.962
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		-	<b>38.587.619.317</b>
342	1. Dự phòng phải trả dài hạn	20	-	8.966.933.775
343	2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	26	-	29.620.685.542
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>1.126.302.824.700</b>	<b>1.146.018.975.055</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>21</b>	<b>1.126.302.824.700</b>	<b>1.146.018.975.055</b>
411	1. Vốn cổ phần		488.000.000.000	488.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		488.000.000.000	488.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		355.386.860.247	355.386.860.247
415	3. Cổ phiếu quỹ		(224.441.613.184)	-
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		72.362.153.403	72.362.153.403
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		434.995.424.234	230.269.961.405
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		196.239.300.796	6.836.930.935
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		238.756.123.438	223.433.030.470
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>2.090.069.006.189</b>	<b>1.988.230.952.350</b>

*P. Kinh*

Phạm Đăng Trình  
Người lập

Nguyễn Văn Hiếu  
Phó Tổng Giám đốc  
kiểm Kế toán trưởng



Phan Ngọc Thảo  
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	2.220.285.884.992	2.547.703.752.748
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	23	(1.843.251.537.666)	(2.005.744.868.558)
20	3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		377.034.347.326	541.958.884.190
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	22.2	28.374.460.997	38.090.920.242
22 23	5. Chi phí tài chính <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	24	(28.336.971.242) (28.082.336.403)	(16.418.675.634) (15.709.251.043)
25	6. Chi phí bán hàng	25	(34.440.696.644)	(66.682.741.757)
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	(68.980.011.209)	(86.780.131.031)
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		273.651.129.228	410.168.256.010
31	9. Thu nhập khác	26	29.886.082.813	1.223.631.135
32	10. Chi phí khác	26	(2.011.704.404)	(1.177.060.965)
40	11. Lợi nhuận khác		27.874.378.409	46.570.170
50	12. Tổng lợi nhuận trước thuế		301.525.507.637	410.214.826.180
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28.1	(60.804.566.905)	(87.167.079.729)
52	14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	28.3	(1.964.817.294)	(2.014.715.981)
60	15. Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN		238.756.123.438	321.033.030.470

*P. Đăng Trình*

Phạm Đăng Trình  
Người lập

*Nguyễn Văn Hiếu*

Nguyễn Văn Hiếu  
Phó Tổng Giám đốc  
kiêm Kế toán trưởng



*Phan Ngọc Thảo*

Phan Ngọc Thảo  
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 2 năm 2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG**  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>01</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>301.525.507.637</b>	<b>410.214.826.180</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định ("TSCĐ")	9, 10	22.514.835.483	22.662.139.199
03	Hoàn nhập dự phòng		(13.607.839.074)	(45.475.533.204)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(27.782.170.768)	(36.967.757.264)
06	Chi phí lãi vay	24	28.082.336.403	15.709.251.043
<b>08</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>310.732.669.681</b>	<b>366.142.925.954</b>
09	Giảm (tăng) các khoản phải thu		253.425.056.279	(113.884.424.974)
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(36.394.681.262)	15.257.071.428
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(168.056.306.635)	82.397.792.153
12	Tăng chi phí trả trước		(2.282.355.450)	(136.502.473.296)
14	Tiền lãi vay đã trả		(27.766.673.222)	(15.561.467.646)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	16	(52.894.383.069)	(74.460.906.805)
16	Tiền thu khác cho hoạt động kinh doanh		-	700.000.000
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(11.823.180.485)	(26.299.555.333)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>264.940.145.837</b>	<b>97.788.961.481</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm TSCĐ		(18.710.442.413)	(10.540.730.410)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ		265.397.271	41.818.182
23	Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(247.048.424.670)	(300.000.000.000)
24	Tiền thu hồi do bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		410.000.000.000	-
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(759.169.025.645)	-
27	Tiền lãi nhận được		42.133.325.437	22.753.981.424
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(572.529.170.020)</b>	<b>(287.744.930.804)</b>



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (tiếp theo)  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
32	Tiền mua lại cổ phiếu quỹ		(224.441.613.184)	-
33	Tiền vay nhận được	19	1.217.804.835.970	1.019.003.511.121
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	19	(918.094.390.727)	(878.025.871.443)
36	Cổ tức đã trả	21.4	(32.011.530.425)	(240.800.643.300)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính</b>		<b>43.257.301.634</b>	<b>(99.823.003.622)</b>
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm</b>		<b>(264.331.722.549)</b>	<b>(289.778.972.945)</b>
<b>60</b>	<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>		<b>357.506.236.113</b>	<b>647.285.209.058</b>
<b>70</b>	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>4</b>	<b>93.174.513.564</b>	<b>357.506.236.113</b>

*P. Đăng Trình*



Phạm Đăng Trình  
Người lập

Nguyễn Văn Hiếu  
Phó Tổng Giám đốc  
kiêm Kế toán trưởng

Phan Ngọc Thảo  
Tổng Giám đốc

Ngày 25 tháng 2 năm 2019



Số: 02/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

**TỜ TRÌNH****Về việc phân phối lợi nhuận năm 2018****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

*Đvt: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	Đề nghị duyệt phương án phân phối
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>434.995.424.234</b>
	Trong đó:	
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018	238.756.123.438
	- Lợi nhuận tích lũy còn lại	196.239.300.796
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận năm 2018</b>	<b>117.162.638.703</b>
1	- Chia cổ tức năm 2018 tỷ lệ 25% (1 cổ phiếu nhận 2.500 đồng) <i>(Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 tỷ lệ 15% theo Nghị quyết HĐQT số 04/2019/NQ-HĐQT ngày 07/03/2019)</i>	110.000.000.000
2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%/ LN sau thuế)	7.162.638.703
3	- Quỹ thưởng ban điều hành (không đạt lợi nhuận kế hoạch 2018)	0
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận tích lũy còn lại chuyển sang năm 2019</b>	<b>317.832.785.531</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiểu**



Số: 03/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Về việc chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;  
Thù lao HĐQT và Quỹ thưởng Ban điều hành**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2019 như sau:

*Đvt: đồng*

<b>STT</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Kế hoạch năm 2019</b>
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh</b>	
	- Tổng doanh thu	2.900.000.000.000
	<i>(Trong đó: Doanh thu từ hợp nhất công ty con)</i>	<i>500.000.000.000</i>
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN	280.500.000.000
	<i>(Trong đó: Lợi nhuận từ hợp nhất công ty con)</i>	<i>20.500.000.000</i>
	- Chi trả cổ tức (%)	25%
<b>2</b>	<b>Kinh phí Hội đồng quản trị, Ban điều hành</b>	
	- Thù lao HĐQT và BKS	960.000.000
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	20% giá trị tăng thêm LN sau thuế hợp nhất so với kế hoạch

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiếu**



Số: 04/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

#### 1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

#### 2. Đề xuất:

Để công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 được thuận lợi, kính trình Đại hội chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một (01) trong ba (03) đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu trên như sau:

##### 2.1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Times Square, 57-69F Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh

##### 2.2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Địa chỉ: Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

##### 2.3) Công ty TNHH KPMG;

Địa chỉ: Tầng 10, Sun Wah Tower, số 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiếu**



Số: 05/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Thiết bị điện với Tổng Công ty CP Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Căn cứ nhu cầu thực tế sản xuất kinh doanh, nhu cầu vốn và nâng cao hiệu quả quản lý dòng tiền, hiệu quả đầu tư,

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động, liên kết sức mạnh từ các công ty trong hệ thống, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (“Công ty”) xin kính trình:

- 1) Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và chấp thuận các hợp đồng, giao dịch trong giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, chi tiết như sau:

Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX trong lĩnh vực mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, chứng khoán, vay và cho vay có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất so với thời điểm xác lập từng hợp đồng, giao dịch tương ứng.

Nội dung nêu tại Mục này không bao gồm các hợp đồng, giao dịch không được phép xác lập, thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

- 2) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu tại Mục 1 trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiểu**



Số: 06/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

**TỜ TRÌNH****Về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;  
Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị  
công ty; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát****Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp 2014”);

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“NĐ 71”);

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của NĐ 71;

Nghị định 05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ;

Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan;

Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua các nội dung sau:

**I. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 như sau:****1) Nội dung thay đổi**

- Cơ cấu tổ chức quản lý hiện tại: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Cơ cấu tổ chức quản lý mới: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

Theo cơ cấu mới này, Công ty sẽ bỏ Ban kiểm soát trực thuộc Đại hội đồng cổ đông. Thay vào đó, Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014.

**2) Căn cứ pháp lý và lý do thay đổi**

- Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định công ty cổ phần được quyền lựa chọn mô hình hoạt động có Ban kiểm soát hoặc không có Ban kiểm soát. Trường hợp công ty cổ phần lựa chọn mô hình không có Ban kiểm soát thì phải có Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Quy định này nhằm phù hợp với thông lệ quốc tế cũng như thực tế đa dạng về quản trị doanh nghiệp tại Việt Nam hiện nay.
- Nghị định 05/2019/NĐ-CP về kiểm toán nội bộ quy định công ty niêm yết phải thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, theo đó công ty có thể đi thuê tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hoạt động kiểm toán để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ hoặc chỉ

định cá nhân/bộ phận có chuyên môn tại công ty để thực hiện công tác kiểm toán nội bộ.

**Như vậy**, việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như đề xuất tại Mục 1 trên là nhằm hoàn thiện công tác quản trị điều hành và hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ của Công ty, đồng thời đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành cũng như tiệm cận với thông lệ và xu hướng quốc tế về quản trị doanh nghiệp.

## **II. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

- Nhằm phù hợp với việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như đề xuất tại Mục I trên cũng như sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác phù hợp với các tờ trình được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua và quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty theo các nội dung như nêu tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
- Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.
- Bản Điều lệ và Quy chế nội bộ quản trị công ty được sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

## **III. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

- Nhằm phù hợp với việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như đề xuất tại Mục I trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của các Ông/Bà có tên sau:

- 1) Bà Trần Thị Thu – Trưởng Ban kiểm soát;
- 2) Bà Võ Thị Lan Anh – Thành viên Ban kiểm soát;
- 3) Ông Trần Hoàng Nguyên – Thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN TRỌNG TIỂU**

**PHỤ LỤC 01**

**V/V SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điều 11	<p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>2. Hội đồng quản trị;</li> <li>3. Ban kiểm soát;</li> <li>4. Tổng giám đốc.</li> </ol>	<p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>2. Hội đồng quản trị;</li> <li>3. Tổng giám đốc.</li> </ol>	<p>Như nêu tại Mục I của Tờ trình này</p>
2	Điểm h Khoản 2 Điều 15	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; <u>phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, phương án phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 14.2 Nghị định 163/2018/NĐ-CP về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.</p>
3	Khoản 1 Điều 26	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành</p>	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. <u>Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc</u></p>	<p>Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2014 không còn quy định về nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị mà quy định về nhiệm kỳ của từng thành viên Hội đồng quản trị.</p>



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.	<u>nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</u>	
4	Điểm c Khoản 3 Điều 27	3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn: c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Đề xuất bỏ điểm c tại Khoản 3	Điều 27 này quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, trong đó Khoản 2 quy định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và Khoản 3 chọn lọc ra những vấn đề phải do HĐQT phê chuẩn. Những nội dung còn lại không nêu tại Khoản 3 sẽ không bắt buộc HĐQT phải phê chuẩn mà được phân quyền cho cấp dưới. Do đó nhằm tạo điều kiện cho việc ra các quyết định được kịp thời, hiệu quả: đề xuất bỏ điểm c tại Khoản 3 này để HĐQT có cơ chế phân quyền cho Chủ tịch HĐQT/TGD quyết định.
5	Điều 36 đến hết Điều 38	Điều 36 đến hết Điều 38 quy định về Ban kiểm soát	Bỏ	Do không còn Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như đề xuất nêu tại Mục I của Tờ

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				trình
6	Điều 39 đến hết Điều 41	Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác	Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác	Do không còn Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như đề xuất nêu tại Mục I của Tờ trình
7	Các nội dung khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung khác liên quan đến Ban kiểm soát tại Điều lệ.</li> <li>- Điều chỉnh lại tham chiếu các Điều khoản do bãi bỏ Điều 36 đến hết Điều 38.</li> <li>- Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Điều lệ sửa đổi.</li> </ul>		

**PHỤ LỤC 02**  
**V/V SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ**  
**VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY**

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điều 23 đến hết Điều 28	Điều 23 đến hết Điều 28 quy định về các nội dung liên quan đến đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm và miễn nhiệm Kiểm soát viên	Bỏ	Do không còn Ban kiểm soát trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như đề xuất nêu tại Mục I của Tờ trình
2	Bổ sung Điều 24, Điều 25, Điều 26		<p style="text-align: center;"><b>CHƯƠNG IV</b>  <b>THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA</b>  <b>BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ</b></p> <p><b>Điều 24. Cơ cấu, thành phần và tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ban kiểm toán nội bộ bao gồm từ 03 đến 05 thành viên do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bao gồm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ và các thành viên của Ban kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.</li> <li>2. Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm toán nội bộ  Thành viên Ban kiểm toán nội bộ phải có các tiêu chuẩn sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Có bằng đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu kiểm toán,</li> </ol> </li> </ol>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của ND 71 quy định trường hợp công ty tổ chức theo mô hình nêu tại Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp thì Quy chế nội bộ về quản trị công ty có nội dung quy định về Ban kiểm toán nội bộ.</li> <li>- Các quy định tại Chương này được bổ sung phù hợp với Nghị định 05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ.</li> </ul>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<p>có kiến thức đầy đủ và luôn được cập nhật về các lĩnh vực được giao thực hiện kiểm toán nội bộ.</p> <p>b) Đã có thời gian từ 05 năm trở lên làm việc theo chuyên ngành đào tạo hoặc từ 03 năm trở lên làm việc tại Công ty đang công tác hoặc từ 03 năm trở lên làm kiểm toán, kế toán.</p> <p>c) Có kiến thức, hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty; có khả năng thu thập, phân tích, đánh giá và tổng hợp thông tin; có kiến thức, kỹ năng về kiểm toán nội bộ.</p> <p>d) Chưa bị kỷ luật ở mức cảnh cáo trở lên do sai phạm trong quản lý kinh tế, tài chính, kế toán hoặc không đang trong thời gian bị thi hành án kỷ luật.</p> <p>e) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty.</p> <p><b>Điều 25. Quyền và nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ</b></p> <p><b>1. Quyền hạn của Ban kiểm toán nội bộ</b></p> <p>a) Tiếp cận, xem xét tất cả các quy trình nghiệp vụ, tài sản khi thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, phỏng vấn tất cả cán bộ, nhân viên của Công ty về các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm toán.</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>b) Nhận tài liệu, văn bản, biên bản họp của Hội đồng quản trị và các bộ phận chức năng khác có liên quan đến công việc của kiểm toán nội bộ.</li> <li>c) Tham dự các cuộc họp nội bộ theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Công ty.</li> <li>d) Giám sát, đánh giá và theo dõi các hoạt động sửa chữa, khắc phục, hoàn thiện của bộ phận đối với các vấn đề mà Ban kiểm toán nội bộ đã ghi nhận và có khuyến nghị.</li> <li>e) Được bảo vệ an toàn trước hành động bất hợp tác của bộ phận được kiểm toán.</li> <li>f) Được đào tạo để nâng cao năng lực cho nhân sự trong Ban kiểm toán nội bộ.</li> <li>g) Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt.</li> <li>h) Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và các quy định, quy chế nội bộ khác của Công ty.</li> </ul> <p><b>2. <i>Nhiệm vụ và trách nhiệm của Ban kiểm toán nội bộ</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Xây dựng quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ trình cấp có thẩm quyền của Công ty xem xét, phê duyệt.</li> </ul>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>b) Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt.</li> <li>c) Thực hiện các chính sách, quy trình và thủ tục kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.</li> <li>d) Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.</li> <li>e) Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm toán nội bộ.</li> <li>f) Lập báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> <li>g) Thông báo và gửi kịp thời kết quả kiểm toán nội bộ theo quy định.</li> <li>h) Phát triển, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật, theo kịp sự phát triển của Công ty.</li> <li>i) Tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.</li> <li>j) Trình bày ý kiến của kiểm toán nội bộ</li> </ul>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<p>khi có yêu cầu để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định dự toán ngân sách, phân bổ và giao dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị.</p> <p>k) Duy trì việc trao đổi thường xuyên với tổ chức kiểm toán độc lập của Công ty nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả.</p> <p>l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao hoặc theo quy định của pháp luật.</p> <p>m) Bảo mật tài liệu, thông tin của Công ty, của bộ phận được kiểm toán theo quy định của pháp luật và của Công ty.</p> <p>n) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty về kết quả công việc kiểm toán nội bộ, về những đánh giá, kết luận, kiến nghị, đề xuất trong các báo cáo kiểm toán nội bộ.</p> <p>o) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán nội bộ của các bộ phận.</p> <p>p) Tổ chức đào tạo liên tục nhằm nâng cao và đảm bảo năng lực chuyên môn cho thành viên Ban kiểm toán nội bộ.</p> <p><b>Điều 26. Cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ</b></p> <p>1. Ban kiểm toán nội bộ họp định kỳ mỗi</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<p>quý một lần và cuộc họp định kỳ của Ban kiểm toán nội bộ diễn ra trước cuộc họp định kỳ quý của Hội đồng quản trị để thống nhất về các nội dung cần báo cáo Hội đồng quản trị.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>2. Ngoài họp định kỳ, Ban kiểm toán nội bộ họp đột xuất theo yêu cầu của bất kỳ thành viên nào của Ban hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.</li> <li>3. Thành phần tối thiểu của một cuộc họp là 2/3 thành viên.</li> <li>4. Các vấn đề tại cuộc họp được thông qua khi có đa số thành viên của Ban kiểm toán nội bộ tán thành. Trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau thì biểu quyết bên có ý kiến của Trưởng Ban là ý kiến quyết định.</li> <li>5. Cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ có thể có khách mời, tùy theo nhu cầu và nội dung cuộc họp. Các khách mời này có quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.</li> <li>6. Ngoài họp trực tiếp, Ban kiểm toán nội bộ có thể họp dưới các hình thức khác.</li> <li>7. Các cuộc họp của Ban kiểm toán nội bộ phải được ghi nhận bằng biên bản và kết quả cuộc họp được chuyển đến</li> </ol>	



<b>STT</b>	<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung hiện hành</b>	<b>Đề xuất chỉnh sửa</b>	<b>Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung</b>
			các đơn vị, cá nhân có liên quan để thực hiện.	
3	Các nội dung khác	<ul style="list-style-type: none"><li>- Sửa đổi, bãi bỏ các nội dung khác liên quan đến Ban kiểm soát tại Quy chế.</li><li>- Điều chỉnh lại tham chiếu các Điều khoản.</li><li>- Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Quy chế sửa đổi.</li></ul>		



Số: 07/2019/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2019

**TỜ TRÌNH****Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị****Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị điện**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Ngày 07 tháng 03 năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết Bị Điện đã nhận được đơn của Ông NGUYỄN TRỌNG TIỂU, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện đề ngày 07 tháng 3 năm 2019, xin miễn nhiệm chức danh Chủ tịch, không tham gia HĐQT của Công ty cổ phần Thiết bị điện kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ngày 26/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm không tham gia HĐQT của ông CAO HOÀNG PHÁT, Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Ngày 26/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm không tham gia HĐQT của ông NGUYỄN VĂN HIẾU, Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Ngày 26/03/2019, HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện nhận được Đơn từ nhiệm không tham gia HĐQT của ông LÊ CHÍ HÒA kể từ kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Theo Điều lệ Công ty cổ phần Thiết bị điện, để đảm bảo tuân thủ số lượng thành viên HĐQT theo qui định, Hội đồng quản trị công ty đã gửi Thông báo số ..... ngày 28/03/2019 đến các cổ đông công ty về việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để thay thế cho thành viên xin từ nhiệm. Tính đến thời điểm 12h00' ngày 09/04/2019, Công ty cổ phần Thiết bị điện đã nhận được ..... hồ sơ đề cử, ứng cử các ứng viên hợp lệ như sau:

- Ông/Bà ..... (thông tin của Ông/Bà ..... được công bố trên website của Công ty cổ phần Thiết bị điện).
- Ông/Bà ..... (thông tin của Ông/Bà ..... được công bố trên website của Công ty cổ phần Thiết bị điện).

Trên cơ sở các lý do và thực tế nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét phê duyệt các nội dung sau:

- 1) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông NGUYỄN TRỌNG TIỂU do có đơn từ nhiệm.
- 2) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông CAO HOÀNG PHÁT do có đơn từ nhiệm.

- 3) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông NGUYỄN VĂN HIẾU do có đơn từ nhiệm.
- 4) Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông LÊ CHÍ HÒA do có đơn từ nhiệm.
- 5) Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trên cơ sở danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử hợp lệ. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới là 05 năm kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 bầu.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN TRỌNG TIỂU**



## QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện.

Công tác bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (Đại hội) Công ty cổ phần Thiết bị điện (“Công ty”) được tiến hành theo những quy định sau đây:

### **Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty cổ phần Thiết bị điện.

### **Điều 2. Quy định chung**

- 1) Công việc tổ chức bầu cử thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Ban Kiểm phiếu thực hiện. Ban Kiểm phiếu bao gồm 03 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
- 2) Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm:
  - Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên HĐQT;
  - Tiến hành kiểm phiếu;
  - Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
  - Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.
- 3) Nguyên tắc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT
  - Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo dân chủ công bằng;
  - Số lượng thành viên bầu bổ sung Hội đồng quản trị tuân theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty.
  - Việc bầu cử thêm thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu thêm của HĐQT. Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên HĐQT.
- 4) Tiêu chuẩn ứng cử viên
  - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

5) Danh sách ứng cử viên HĐQT được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông hoặc ứng cử của các cổ đông cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty. HĐQT đương nhiệm của Công ty có trách nhiệm nhận hồ sơ và danh sách người ứng cử, được đề cử, công bố bản thông tin cá nhân của các ứng cử viên và kiểm tra lại danh sách trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm họp và ra quyết định đề cử bổ sung ứng viên với điều kiện ứng viên được đề cử phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT như quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử này.

6) Phiếu bầu cử

- Khi được phát Phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện của cổ đông phải kiểm tra lại toàn bộ thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.
- **Phiếu bầu cử thành viên HĐQT màu hồng**, do Công ty phát hành, ghi mã số cổ đông/mã số dự họp, tên/họ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Đăng ký doanh nghiệp, số cổ phần biểu quyết, tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT, danh sách các ứng cử viên HĐQT và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Thiết bị điện tại góc trên bên trái.

7) Cách thức ghi Phiếu bầu cử

- Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa bằng số lượng ứng viên yêu cầu bầu bổ sung. Cổ đông/đại diện của cổ đông ghi cụ thể số lượng quyền bầu vào phần ghi “Số quyền bầu” tương ứng với ứng cử viên mình bầu.
- Tổng số quyền bầu mà cổ đông/người đại diện của cổ đông bầu cho các ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT không được vượt quá tổng số quyền bầu mà cổ đông đó sở hữu (đã được Công ty in trên Phiếu bầu cử).
- Nếu cổ đông/người đại diện của cổ đông không bầu ứng cử viên nào thì để trống phần ghi “Số quyền bầu” của ứng cử viên đó.
- Cổ đông/người đại diện của cổ đông phải ký, ghi rõ họ tên vào Phiếu bầu cử trước khi bỏ vào thùng phiếu.

**Ví dụ**

- Cổ đông Nguyễn Văn X sở hữu 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cổ đông X có tổng số quyền bầu là [10.000 x Y] quyền (Y: Số thành viên HĐQT bầu bổ sung).
- Cách ghi Phiếu bầu cử như sau: Cổ đông X phải xác định tên Y ứng cử viên bầu bổ sung trên phiếu bầu. Cổ đông X phân bổ số quyền bầu của mình, chia

cho Y ứng cử viên. Việc phân bổ số quyền bầu của cổ đông X có thể chia đều hay không đều tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông X với từng ứng cử viên trong số Y ứng cử viên bầu cử bổ sung.

**8) Cách thức bầu cử**

- Việc bỏ Phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông/người đại diện của cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau ba mươi (30) phút kể từ thời điểm Chủ tọa hoặc Ban Kiểm phiếu bắt đầu tuyên bố thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện của cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu bầu cử thành viên HĐQT do bị rách, nát, ghi sai, nếu chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu bầu cử đã nhận để đổi lấy Phiếu bầu cử thành viên HĐQT mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu bầu cử cũ gửi lại Chủ tọa Đại hội.

**9) Phiếu bầu cử không hợp lệ**

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu cử ghi thêm tên ngoài danh sách ứng cử viên bầu cử hoặc tẩy/gạch/xóa, viết thêm các thông tin khác;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu do cổ đông sở hữu (được Công ty in sẵn trên Phiếu bầu cử);
- Phiếu bầu cử bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định tại Điều 2.3 Quy chế này;
- Phiếu bầu cử ghi số lượng phiếu bầu không đúng với hướng dẫn cách ghi phiếu bầu tại Điều 2.7 Quy chế này.
- Phiếu bầu cử gạch xóa tên ứng cử viên;
- Phiếu bầu cử không được cổ đông/đại diện của cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

**10)** Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa phiên họp và toàn thể Đại hội đồng cổ đông. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu cử.

**11)** Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản về kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và toàn bộ Phiếu bầu cử phải được niêm phong và giao lại cho Chủ tọa phiên họp.

**12) Cách xác định người trúng cử**

- Người trúng cử là những người có số phiếu bầu cao nhất lấy từ trên xuống dưới;
- Trường hợp có từ 02 người trở lên cùng đạt số phiếu bầu cao nhất thì Đại hội đồng cổ đông quyết định bầu lại đối với riêng những người đó. Để tránh nhầm

lần, Ban kiểm phiếu sẽ phát Phiếu bầu cử mới với màu khác với màu Phiếu bầu cử lần một để cổ đông/người đại diện của cổ đông dễ phân biệt.

- 13) Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Công ty có liên quan đến cuộc bầu cử này, mọi cổ đông/đại diện cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tọa phiên họp, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

- 1) Quy chế bầu cử này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành thực hiện.
- 2) Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Thiết bị điện. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Tiếu**



Số: 01/2019/NQ-ĐHCD

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị điện;

Căn cứ Biên bản số 01/2019/BB-ĐHCD Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Thiết bị điện ngày 12 tháng 04 năm 2019,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội thông nhất thông qua các nội dung các báo cáo:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2019;
2. Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018;
3. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;
4. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

**Điều 2:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty như sau:

*Dvt: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Phương án phân phối
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>434.995.424.234</b>
	Trong đó:	
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018	238.756.123.438
	- Lợi nhuận tích lũy còn lại	196.239.300.796
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận năm 2018</b>	<b>117.162.638.703</b>
1	Chia cổ tức năm 2018 tỷ lệ 25% (1 cổ phiếu nhận 2.500 đồng) ( <i>Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 tỷ lệ 15% theo Nghị quyết HĐQT số 04/2019/NQ-HĐQT ngày 07/03/2019</i> )	110.000.000.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%/ LN sau thuế)	7.162.638.703
3	Quỹ thưởng ban điều hành (không đạt lợi nhuận kế hoạch 2018)	0
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận tích lũy còn lại chuyển sang năm 2019</b>	<b>317.832.785.531</b>



**Điều 3:** Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019, thù lao Hội đồng quản trị và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019 như sau:

*Dvt: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2019
<b>1</b>	<b>Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh</b>	
	- Tổng doanh thu	2.900.000.000.000
	<i>(Trong đó: Doanh thu từ hợp nhất công ty con)</i>	<i>500.000.000.000</i>
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN	280.500.000.000
	<i>(Trong đó: Lợi nhuận từ hợp nhất công ty con)</i>	<i>20.500.000.000</i>
	- Chi trả cổ tức (%)	25%
<b>2</b>	<b>Kinh phí Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành</b>	
	- Thù lao HĐQT và BKS	960.000.000
	- Quỹ thưởng Ban điều hành	20% giá trị tăng thêm LN sau thuế so với kế hoạch

**Điều 4:** Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán làm Công ty kiểm toán cho Công ty năm 2019 như sau:

- **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**  
Địa chỉ: Times Square, 57-69F Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh
- **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**  
Địa chỉ: Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- **Công ty TNHH KPMG**  
Địa chỉ: Tầng 10, Sun Wah Tower, số 115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình về việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 8:** Đại hội thống nhất giao Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- CBTT;
- Lưu VT.

**TM. CHỦ TỌA  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nguyễn Trọng Tiểu**